

Sửa đổi quyết định hành chính phải tuân theo nguyên tắc, thủ tục luật định

■ THS. PHẠM VĂN HIẾU (*)

Trong thực tế, việc sửa đổi một quyết định hành chính cá biệt bị khiếu nại theo luật khiếu nại, tố cáo (LKNTC) là bình thường. Lê - nin từng nói: người thông minh không phải không mắc sai lầm, người nào sai lầm mà không nặng lắm mà biết sửa chữa nhanh chóng thì người đó là người thông minh. Về mặt pháp lý, việc sửa đổi phải tuân theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục luật định rất nghiêm ngặt. Nếu làm đúng, sự việc được khắc phục đơn giản và tốt hoặc ngược lại, nếu làm sai sẽ dẫn đến hậu quả là: không sửa được sai mà có khi lại mắc sai tiếp, vô hình chung làm cho sự việc phức tạp ra, xấu đi và tất nhiên ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đối tượng điều chỉnh trong quyết định cũng như ảnh hưởng đến pháp chế XHCN.

Ví dụ: Vụ việc khiếu nại, người giải quyết khiếu nại kéo dài thời gian giải quyết, để quá hạn hàng tháng, thậm chí hàng năm mới ra quyết định giải quyết (gọi là bị ngâm tôm) quyết định này không hợp pháp vì vi phạm thời hạn ban hành. Trường hợp lúc thuộc thẩm

quyền của mình thì không sửa, đến khi chuyển lên trên rồi, cấp trên đang thụ lý giải quyết theo thủ tục tiếp theo, cấp dưới vẫn xin về để sửa hoặc cấp trên đẩy xuống để cấp dưới sửa "cứu sai" cho cấp dưới (gọi là chơi nhảm sân) quyết định này cũng không hợp pháp, vi phạm thẩm quyền. Có trường hợp quyết định hành chính đã thi hành xong hoặc chấm dứt hiệu lực thì hành rồi mà vẫn mang ra sửa (gọi là chết rồi vẫn cho uống thuốc) quyết định này không hợp lý vì nó không có nghĩa... Thực tế đây là những vấn đề đặt ra bức xúc cả phương diện lý luận cũng như thực tiễn. Trong bài viết này chúng tôi xin trao đổi ý kiến về những yêu cầu cần nắm vững khi sửa quyết định hành chính theo luật KNTC hiện hành.

Như chúng ta đã biết, nếu so sánh giữa hoạt động xét xử của toà án với hoạt động ban hành quyết định của cơ quan hành chính thì thấy rằng: về nguyên tắc, thẩm phán không thể tự sửa bản án hay quyết định của mình mà nếu có thiếu sót thì phải do toà án cấp trên sửa hay huỷ án theo quy định của pháp luật tố tụng.

Nhưng đối với cơ quan hành chính thì lại khác, do đặc thù của hoạt động chấp hành và điều hành; với quyết định hành chính cá biệt, loại này do cá nhân có thẩm quyền ban hành, vì vậy dễ mắc sai sót cho nên pháp luật cho phép người ban hành quyết định hành chính được quyền xem xét lại để tự sửa hoặc thu hồi quyết định của mình nếu có căn cứ cho rằng quyết định đó không phù hợp. Tuy nhiên, quyền này cũng không phải là vô hạn mà theo quy định của pháp luật hiện hành, quyền này có những giới hạn không thể nào vượt quá được. Do đó khi thực hiện không được quên những yêu cầu như sau:

Thứ nhất, yêu cầu về thời hạn:

Quyền sửa hay rút lại quyết định hành chính của mình được giới hạn bởi thời gian khiếu nại cộng với thời gian giải quyết khiếu nại lần đầu theo luật khiếu nại, tố cáo (LKNTC) là: 90 ngày khiếu nại và nhiều nhất 45 ngày giải quyết khiếu nại (ở vùng sâu, vùng xa không quá 60 ngày) kể từ ngày thụ lý tổng cộng là 135 ngày (đối với vùng sâu, vùng xa là 150 ngày).

(*) Trường Chính trị tỉnh Hải Dương

Quyền của người giải quyết khiếu nại lần hai theo LKNTC là: 30 ngày (vùng sâu, vùng xa 45 ngày) khiếu nại và nhiều nhất 60 ngày giải quyết khiếu nại (vùng sâu, vùng xa 70 ngày) giải quyết khiếu nại kể từ ngày thụ lý tổng cộng là 75 ngày (đối với vùng sâu, vùng xa là 90 ngày).

Quyền của người giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật cũng không quá 12 tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực thi hành. Duy nhất chỉ có Thủ tướng Chính phủ, quyền này mới không bị hạn chế như quy định tại điều 28 LKNTC: khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật gây thiệt hại đến lợi ích của nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức...

Đối với quyết định kỷ luật cán bộ, công chức thời hạn trên ngắn hơn rất nhiều bởi lẽ việc kỷ luật cán bộ, công chức mang tính chất nội bộ của cơ quan hành chính cụ thể: quyền sửa đổi hoặc huỷ bỏ quyết định kỷ luật bị khiếu nại đối với lần đầu là: 15 ngày khiếu nại cộng 30 ngày (việc phức tạp 45 ngày) giải quyết khiếu nại tổng cộng là 45 ngày (việc phức tạp 60 ngày). Đối với lần giải quyết tiếp theo là: 10 ngày khiếu nại cộng 30 ngày (việc phức tạp 45 ngày) giải quyết khiếu nại, tổng cộng là 40 ngày (việc phức tạp 55 ngày).

Để chốt lại cho rõ và cũng mở thêm một thời gian ngắn nữa cho người giải quyết khiếu nại, điều 46 LKNTC sửa đổi bổ sung năm 2005 quy định: "Trong thời

hạn 30 ngày, kể từ ngày hết thời hạn giải quyết quy định tại điều 43 của LKNTC mà khiếu nại không được giải quyết" thì người khiếu nại "có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại toà án; đối với vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì thời hạn nói trên có thể kéo dài hơn, nhưng không quá 45 ngày". Nếu hết thời hạn mà khiếu nại không được giải quyết có đủ dấu hiệu: "cố tình trì hoãn việc giải quyết khiếu nại, tố cáo" thì người giải quyết khiếu nại còn bị xử lý theo điều 96 LKNTC.

Thứ hai, yêu cầu về thẩm quyền:

Sau khi ra quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu (chính xác là từ khi người khiếu nại nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu) thì người ra quyết định hành chính hoặc ra quyết định kỷ luật đối với cán bộ, công chức hết quyền sửa hoặc huỷ bỏ quyết định của mình vì thẩm quyền này đã được pháp luật giao cho người giải quyết tiếp theo (xem điều 20k2; 22k2; 23k2,3; 25k2,3 LKNTC).

Thứ ba, yêu cầu về hiệu lực (đối với quyết định xử phạt hành chính, quyết định kỷ luật):

Đối với quyết định xử phạt hành chính tại điều 11 khoản 1 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính quy định: "Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu qua một năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt mà không tái phạm thì được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính".

Đối với quyết định kỷ luật cán bộ, công chức tại điều 6 khoản 2 Nghị định số 97/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 về xử lý kỷ luật và trách nhiệm vật chất đối với công chức, cũng theo điều 26 khoản 1 nghị định số 35/2005/NĐ-CP về xử lý cán bộ, công chức thì: "Sau 12 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu cán bộ, công chức không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật, thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật". Như một lẽ mặc nhiên bất thành văn, khi quyết định hành chính ở những giai đoạn: chấp hành xong, hết thời hiệu thi hành, chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật thì không chỉ người ra quyết định mà cả cấp trên cũng không còn quyền sửa, thay đổi, rút hoặc huỷ bỏ quyết định nữa vì việc làm này trở thành vô nghĩa. Trường hợp này pháp luật quy định giải quyết theo cơ chế đặc biệt mà thẩm quyền thuộc Thủ tướng Chính phủ.

Thứ tư, yêu cầu về trình tự, thủ tục:

Như chúng ta đã biết, việc kỷ luật là vấn đề hệ trọng liên quan trực tiếp đến quyền con người, đến sinh mệnh chính trị của một cán bộ, công chức cách mạng vì vậy, phải hết sức thận trọng. Chính vì lẽ đó mà pháp luật quy định về nguyên tắc, thủ tục rất chặt chẽ, rõ ràng. Trong thực tế, chỉ cần sai sót một khâu nào đó trong quy trình thủ tục, các bước tiến

hành đều có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến nội dung. Tại điều 40 Pháp lệnh Cán bộ, công chức quy định: "việc kỷ luật cán bộ, công chức phải được hội đồng kỷ luật của cơ quan, tổ chức sử dụng cán bộ, công chức xem xét và đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quyết định". Mặt khác, tại điểm 4 mục B phần III Thông tư 05/1999/TT-TCCP ngày 27/3/1999 quy định "Trường hợp ý kiến của hội đồng kỷ luật khác với ý

kiến của người ra quyết định (hoặc cơ quan thoả thuận) mà sau khi thảo luận không thống nhất thì người ra quyết định (hoặc cơ quan thoả thuận) quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình". Nghĩa là điều luật quy định khi có ý kiến khác nhau ở giai đoạn ra quyết định kỷ luật thì phải thoả thuận quy định này bắt buộc cả ở giai đoạn ra quyết định giải quyết khiếu nại nếu người giải quyết khiếu nại

sửa có nội dung khác với ý kiến của hội đồng kỷ luật, tuy nhiên pháp luật cần quy định rõ hơn loại nội dung nào cần thoả thuận, nội dung nào tự quyết và chịu trách nhiệm.

Sửa đổi, thay đổi quyết định hành chính khi phát hiện có thiếu sót là việc làm cần thiết, thường xuyên. Tuy nhiên, bảo đảm những yêu cầu trên là những đòi hỏi thuộc về nguyên tắc, thủ tục mà pháp luật đã quy định ●

Một số giải pháp nâng cao tính tích cực...

(Tiếp theo trang 21)

Việc quản lý tài chính công cần phải quản lý, tính toán hợp lý sao cho tiết kiệm chi tiêu hơn, lấy nguồn đó để tăng thêm thu nhập cho cán bộ, công chức. Thực tế là khi muốn tăng lương cho cán bộ, công chức thì gặp phải mâu thuẫn về khả năng chi trả của ngân sách, nhưng những tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước thì rất nhiều. Do vậy, kiên quyết đẩy lùi tham ô, tham nhũng trong các cơ quan hành chính cũng là một giải pháp để góp phần nâng cao tính tích cực lao động của cán bộ, công chức.

Thứ sáu, giáo dục, nâng cao giá trị nghề nghiệp của cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước.

Cán bộ, công chức sẽ làm việc tích cực hơn khi nghề nghiệp của họ được xã hội tôn vinh, coi trọng, khi mà chính họ có được niềm tự hào mình là cán bộ, công chức Nhà nước. Muốn vậy, ít nhất việc tuyển dụng cán bộ, công chức vào các cơ quan hành chính Nhà nước phải nghiêm túc để cán bộ, công chức và người dân không còn có cảm giác "vào cơ quan hành chính Nhà nước chủ yếu nhờ ô dù, quen thân, chạy tiền". Bên cạnh đó, mức lương của cán bộ, công chức phải bảo đảm ở mức sống trung bình của xã hội. Cần giáo dục định hướng giá trị nghề nghiệp cho các cán bộ, công chức, giúp họ hướng đến các giá trị như: trách nhiệm, liêm chính, khách quan, công bằng, sáng tạo, uy tín, tuân thủ luật

pháp, xây dựng tầm nhìn nền công vụ hướng đến mục tiêu phục vụ chuyên nghiệp, hiệu quả.

Giáo dục, khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước và cần cù lao động của cán bộ, công chức Việt Nam là một giải pháp cơ bản đáp ứng yêu cầu giáo dục, kích thích tính tích cực lao động cho đội ngũ cán bộ, công chức. Đó là, tiếp thu, phát triển những giá trị truyền thống còn phù hợp, như: truyền thống tương thân, tương ái, đồng cam, cộng khổ, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong lao động... Bên cạnh đó cần loại bỏ triệt để những truyền thống không còn phù hợp hoặc đã trở nên lạc hậu, cản trở sức lao động của đội ngũ cán bộ, công chức hiện tại, như: bình quân chủ nghĩa, "xấu đẹp hơn tốt lỗi" ●